

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN
SÀI GÒN-HÀ NỘI

Hà Nội, ngày 10 tháng 09 năm 2018

Số: 179 /2018/QĐ-TGD

QUYẾT ĐỊNH

(V/v: Công bố danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS từ 10/09/2018)

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN-HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCNVN thông qua ngày 29/06/2006 và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Thông tư số 74/2011/TT-BTC ngày 01 tháng 06 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về giao dịch chứng khoán;
- Căn cứ Quyết định số 87/QĐ-UBCK ngày 25/01/2017 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc ban hành Quy chế hướng dẫn giao dịch ký quỹ chứng khoán;
- Căn cứ thông báo của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh về danh sách chứng khoán không đủ điều kiện giao dịch ký quỹ;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Loại cổ phiếu ELC, HAI và KSH (sàn HSX) khỏi Danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ tại SHS từ ngày 10/09/2018.

Theo đó, Danh mục chứng khoán giao dịch ký quỹ tại SHS từ ngày 10/09/2018 bao gồm 373 mã chứng khoán (trong đó 253 mã chứng khoán sàn HSX và 120 mã chứng khoán sàn HNX) như Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này thay thế cho Quyết định số 175/2018/QĐ-TGD ngày 04 tháng 09 năm 2018 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn-Hà Nội.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Ban Tổng Giám đốc, các Phòng ban có liên quan, các chi nhánh Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT.



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Chí Thành

PHỤ LỤC
DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN GIAO DỊCH KÝ QUỸ
ÁP DỤNG TỪ NGÀY 10/09/2018

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã CK	STT	Mã CK
1	AAA	1	ACB
2	ABT	2	BCC
3	ACC	3	BPC
4	ADS	4	BTS
5	AMD	5	BVS
6	ANV	6	CAP
7	APG	7	CEO
8	ASM	8	CIA
9	ASP	9	CPC
10	AST	10	DAD
11	BBC	11	DAE
12	BCE	12	DBC
13	BCG	13	DBT
14	BFC	14	DGC
15	BIC	15	DHP
16	BID	16	DHT
17	BMC	17	DNP
18	BMI	18	DP3
19	BMP	19	DS3
20	BRC	20	DTD
21	BSI	21	DXP
22	BTP	22	EBS
23	BTT	23	GMX
24	BVH	24	HCC
25	BWE	25	HDA
26	C32	26	HHC
27	C47	27	HHG
28	CAV	28	HJS
29	CDC	29	HLC
30	CEE	30	HLD
31	CII	31	HMH
32	CLC	32	HOM
33	CLL	33	HTC
34	CMG	34	HUT
35	CNG	35	IDV
36	COM	36	INN
37	CSM	37	ITQ

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã CK	STT	Mã CK
38	CSV	38	KKC
39	CTD	39	KLF
40	CTG	40	KVC
41	CTI	41	L14
42	CTS	42	L61
43	CVT	43	LAS
44	D2D	44	LHC
45	DAG	45	LIG
46	DCL	46	MAC
47	DCM	47	MAS
48	DGW	48	MBS
49	DHA	49	MCC
50	DHC	50	NAG
51	DHG	51	NBC
52	DHM	52	NDN
53	DIC	53	NDX
54	DIG	54	NET
55	DLG	55	NHA
56	DMC	56	NTP
57	DPM	57	NVB
58	DPR	58	ONE
59	DQC	59	PBP
60	DRC	60	PCE
61	DRH	61	PDB
62	DRL	62	PGS
63	DSN	63	PHC
64	DVP	64	PLC
65	DXG	65	PMC
66	EIB	66	PMP
67	EVE	67	PMS
68	EVG	68	PPS
69	FCM	69	PSD
70	FCN	70	PSE
71	FIT	71	PTI
72	FLC	72	PVB
73	FMC	73	PVG
74	FPT	74	PVI



Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã CK	STT	Mã CK
75	FTM	75	PVS
76	FTS	76	QTC
77	GAS	77	RCL
78	GDT	78	S55
79	GEX	79	SD4
80	GMC	80	SD5
81	GMD	81	SD6
82	GSP	82	SD9
83	GTN	83	SDT
84	HAH	84	SEB
85	HAP	85	SED
86	HAR	86	SGC
87	HAX	87	SHB
88	HBC	88	SHN
89	HCD	89	SJE
90	HCM	90	SLS
91	HDB	91	SPP
92	HDC	92	TA9
93	HDG	93	TC6
94	HHS	94	TDN
95	HII	95	THT
96	HNG	96	TIG
97	HPG	97	TJC
98	HQC	98	TNG
99	HSG	99	TTC
100	HT1	100	TTH
101	HTI	101	TTT
102	HTL	102	TV2
103	HTT	103	TVC
104	HTV	104	V12
105	HU3	105	VC3
106	IBC	106	VC7
107	IDI	107	VCC
108	IJC	108	VCG
109	IMP	109	VCS
110	ITA	110	VGC
111	ITC	111	VGS
112	ITD	112	VIT
113	KBC	113	VIX
114	KDH	114	VMC

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã CK	STT	Mã CK
115	KMR	115	VNC
116	KSB	116	VNF
117	L10	117	VNR
118	LBM	118	VNT
119	LCG	119	VTV
120	LDG	120	WCS
121	LGC		
122	LGL		
123	LHG		
124	LIX		
125	LM8		
126	LSS		
127	MBB		
128	MCG		
129	MDG		
130	MHC		
131	MSN		
132	MWG		
133	NAF		
134	NBB		
135	NCT		
136	NKG		
137	NLG		
138	NNC		
139	NSC		
140	NT2		
141	NTL		
142	NVL		
143	OPC		
144	PAC		
145	PAN		
146	PC1		
147	PDN		
148	PDR		
149	PET		
150	PGC		
151	PGD		
152	PGI		
153	PHR		
154	PJT		

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã CK	STT	Mã CK
155	PLP		
156	PLX		
157	PME		
158	PNJ		
159	POM		
160	PPC		
161	PTB		
162	PVT		
163	QBS		
164	RAL		
165	REE		
166	ROS		
167	S4A		
168	SAB		
169	SAM		
170	SBA		
171	SBT		
172	SBV		
173	SC5		
174	SCR		
175	SFG		
176	SFI		
177	SHA		
178	SHI		
179	SHP		
180	SJD		
181	SJF		
182	SJS		
183	SKG		
184	SMC		
185	SPM		
186	SRC		
187	SRF		
188	SSC		
189	SSI		
190	ST8		
191	STB		
192	STG		
193	STK		
194	SVC		

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã CK	STT	Mã CK
195	SVI		
196	SZL		
197	TAC		
198	TBC		
199	TCD		
200	TCH		
201	TCL		
202	TCM		
203	TCO		
204	TCT		
205	TDC		
206	TDG		
207	TDH		
208	TDW		
209	TEG		
210	THG		
211	THI		
212	TIP		
213	TLH		
214	TMP		
215	TMS		
216	TLD		
217	TNA		
218	TNC		
219	TNI		
220	TPC		
221	TRA		
222	TRC		
223	TTB		
224	TVS		
225	TVT		
226	TYA		
227	UIC		
228	VAF		
229	VCB		
230	VCI		
231	VDP		
232	VDS		
233	VFG		
234	VHC		

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã CK	STT	Mã CK
235	VIC		
236	VIP		
237	VJC		
238	VMD		
239	VND		
240	VNE		
241	VNL		
242	VNM		
243	VNS		
244	VPB		

Sàn HSX		Sàn HNX	
STT	Mã CK	STT	Mã CK
245	VPH		
246	VPI		
247	VPS		
248	VRC		
249	VRE		
250	VSC		
251	VSH		
252	VSI		
253	VTO		